

**BẢO HIỂM XÃ HỘI
VIỆT NAM**

Số: 1400/QĐ-BHXXH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 01 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**BAN HÀNH QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN CÁN BỘ QUẢN LÝ THUỘC HỆ THỐNG BẢO
HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ Nghị định số 94/2008/NĐ-CP ngày 22/8/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Xét đề nghị của Trưởng ban Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tiêu chuẩn cán bộ quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 4855/QĐ-BHXXH ngày 21 tháng 10 năm 2008 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam về việc ban hành Quy định về tiêu chuẩn cán bộ quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam. Trưởng ban Tổ chức cán bộ, Chánh văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ Nội vụ (để b/c);
- HĐQL (để b/c);
- TGD, các Phó TGD;
- Lưu VT, TCCB (5).

Lê Bạch Hồng

QUY ĐỊNH

VỀ TIÊU CHUẨN CÁN BỘ QUẢN LÝ HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM (Ban hành kèm theo Quyết định số 1400/QĐ-BHXH ngày 01 tháng 12 năm 2009 của Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam)

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành Trung ương Đảng (khóa VIII) về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Để xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam, đặc biệt là cán bộ đứng đầu có phẩm chất và năng lực, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục và vững vàng giữa các thế hệ cán bộ nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao; Căn cứ Quyết định số 50-QĐ/TW ngày 03/5/1999, Quyết định số 67-QĐ/TW ngày 04/7/2007, Quyết định số 68-QĐ/TW ngày 04/7/2007 của Bộ Chính trị về Quy chế đánh giá cán bộ, Quy định về phân cấp quản lý cán bộ, Quy chế bổ nhiệm cán bộ; Căn cứ Quy chế Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo ban hành kèm theo Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19/2/2003 của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản của Bộ Nội vụ (Quyết định số 82/2004/QĐ-BNV ngày 17/11/2004 về việc ban hành Tiêu chuẩn Giám đốc Sở và các chức vụ tương đương thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quyết định số 83/2004/QĐ-BNV ngày 17/11/2004 về việc ban hành Tiêu chuẩn Vụ trưởng thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ), Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định tiêu chuẩn đối với từng chức danh cán bộ quản lý hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam như sau:

Phần 1.

CÁC CHỨC DANH CÁN BỘ QUẢN LÝ THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

Căn cứ cơ cấu tổ chức bộ máy của Bảo hiểm xã hội Việt Nam theo quy định hiện hành, các chức danh cán bộ quản lý của hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam từ Trung ương đến các địa phương, gồm có:

1. Cơ quan Bảo hiểm xã hội Việt Nam ở Trung ương:

1.1. Các tổ chức giúp việc Tổng giám đốc (các Ban và Văn phòng)

- Trưởng ban, Phó trưởng ban; Chánh văn phòng, Phó chánh văn phòng (sau đây gọi chung là Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng giám đốc);

- Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc các tổ chức giúp việc Tổng giám đốc.

1.2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (Viện Khoa học bảo hiểm xã hội, Trung tâm Thông tin, Trung tâm Lưu trữ, Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội, Báo Bảo hiểm xã hội, Tạp chí Bảo hiểm xã hội):

- Viện trưởng, Phó viện trưởng; Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; Giám đốc, Phó giám đốc Trung tâm; Tổng biên tập, Phó tổng biên tập (sau đây gọi chung là Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc);

- Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc; Thư ký tòa soạn Báo, Tạp chí (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc).

1.3. Các đơn vị trực thuộc khác (Đại diện Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh, các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam):

Trưởng đại diện, Phó trưởng đại diện; Giám đốc, Phó giám đốc Ban quản lý dự án (sau đây gọi chung là Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các đơn vị trực thuộc khác).

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Giám đốc, Phó giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội tỉnh);

- Trưởng phòng, Phó trưởng phòng nghiệp vụ thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh;

- Giám đốc, Phó giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là Bảo hiểm xã hội huyện).

Phần 2.

TIÊU CHUẨN CÁN BỘ QUẢN LÝ HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

A. TIÊU CHUẨN CHUNG CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Yêu nước, kiên định đường lối đổi mới, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ được giao.

2. Đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh; Cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư; Không cửa quyền, hách dịch, quan liêu, tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng; Bản thân cán bộ và gia đình gương mẫu chấp hành đúng pháp luật, không lợi dụng chức vụ quyền hạn để mưu cầu riêng.

3. Làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, hiệu quả; Có ý thức tổ chức kỷ luật, năng động sáng tạo, yêu ngành yêu nghề; Trung thực, thẳng thắn; Giữ gìn đoàn kết, dân chủ, chân tình với đồng nghiệp, được tập thể tín nhiệm; Gắn bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân nơi cư trú tín nhiệm; Thực hiện nghiêm túc các quy chế dân chủ ở cơ quan và ở cơ sở;

4. Có trình độ hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; Có trình độ văn hóa, chuyên môn, đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

B. TIÊU CHUẨN CỤ THỂ CỦA CÁN BỘ QUẢN LÝ HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

CÁN BỘ QUẢN LÝ BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM Ở TRUNG ƯƠNG

1. Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng giám đốc; Thủ trưởng, Phó thủ trưởng và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

1.1. Yêu cầu trình độ:

a) *Chuyên môn nghiệp vụ:* Có trình độ đại học hệ chính quy (riêng cán bộ tham gia công tác trước năm 1995 thì có thể trình độ đại học tại chức) hoặc trên đại học thuộc chuyên ngành đào tạo có liên quan đến hoạt động của ngành như bảo hiểm xã hội, lao động tiền lương, tài chính, kinh tế, luật kinh tế, y, dược... (sau đây gọi chung là đại học chuyên ngành);

Riêng đối với Tổng biên tập Báo, Tạp chí yêu cầu có trình độ đại học chuyên ngành báo chí.

b) *Lý luận chính trị:* Có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

c) *Quản lý Nhà nước:*

+ Thủ trưởng yêu cầu đã qua đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp.

+ Phó thủ trưởng yêu cầu đã qua đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính.

d) *Ngoại ngữ, vi tính:* Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ C; sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

1.2. Hiểu biết:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo hiểm xã hội và các công tác khác liên quan đến lĩnh vực công tác được giao hoặc phân công việc được phân công phụ trách.

b) Nắm vững các luật, các văn bản pháp quy của Nhà nước đã ban hành về công tác bảo hiểm xã hội, hoặc có liên quan đến công tác bảo hiểm xã hội và lĩnh vực công tác được giao hoặc phân công việc được phân công phụ trách.

c) Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý, chủ trương, định hướng của ngành để vận dụng vào lĩnh vực công tác được giao hoặc phân công việc được phân công phụ trách.

d) Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của đơn vị.

đ) Hiểu biết sâu về chuyên môn nghiệp vụ quản lý của ngành, có kinh nghiệm tổ chức và xử lý nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết liên quan.

e) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại của đất nước.

1.3. Năng lực:

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của đơn vị trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển ngành.

c) Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản pháp quy; giúp lãnh đạo ngành hoạch định chiến lược quản lý vĩ mô; dự báo, định hướng, xây dựng quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của đơn vị và phục vụ cho hoạt động chung của ngành.

d) Có khả năng tổng kết thực tiễn để phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy, các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội; có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của đơn vị, đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ.

đ) Có khả năng tham gia biên soạn tài liệu tập huấn, giảng dạy, hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức bồi dưỡng, phổ biến kiến thức, kinh nghiệm cho cấp dưới.

e) Có khả năng thực hiện chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên chính và chức trách, nhiệm vụ quy định đối với Vụ trưởng, Phó vụ trưởng và các chức vụ tương đương ở các cơ quan thuộc Chính phủ.

g) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc đơn vị; được cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị tín nhiệm.

1.4. Điều kiện:

a) Tuổi đời (tính đến thời điểm được bổ nhiệm): Bổ nhiệm lần đầu tuổi đời không quá 55 đối với nam, 50 đối với nữ.

Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ do nhu cầu điều động và bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không hạn chế về độ tuổi.

Việc xác định độ tuổi của cán bộ thực hiện theo Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 26/9/2007 của Ban Tổ chức Trung ương về thực hiện Quyết định số 67-QĐ/TW ngày 04 tháng 7 năm 2007 của Bộ Chính trị ban hành Quy định về phân cấp quản lý cán bộ; Quyết định số

14/2006/QĐ-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2006 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế quản lý hồ sơ cán bộ, công chức.

b) Có thâm niên công tác ít nhất 10 năm đối với chức danh Thủ trưởng, 8 năm đối với chức danh Phó thủ trưởng (không kể thời gian tập sự), trong đó có thâm niên công tác trong ngành ít nhất 3 năm. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài ngành thì không tính thâm niên làm việc trong ngành.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao (căn cứ vào hồ sơ quản lý sức khỏe của cơ quan y tế và thực trạng sức khỏe của cán bộ).

2. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc các tổ chức giúp việc Tổng giám đốc; Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc:

2.1. Yêu cầu trình độ:

a) *Chuyên môn nghiệp vụ:* Có trình độ đại học chuyên ngành hệ chính quy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (riêng cán bộ công tác trước năm 1995 thì có thể trình độ đại học tại chức);

b) *Quản lý Nhà nước:* Đã được đào tạo, bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên.

c) *Ngoại ngữ, vi tính:* Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ B; sử dụng thành thạo máy vi tính và các thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

2.2. Hiểu biết:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo hiểm xã hội và các công tác khác liên quan đến nhiệm vụ của phòng hoặc phần công việc được phân công đảm nhiệm.

b) Nắm vững các luật, các văn bản pháp quy của Nhà nước đã ban hành về công tác bảo hiểm xã hội, hoặc có liên quan đến công tác bảo hiểm xã hội và nhiệm vụ của phòng hoặc phần công việc được phân công đảm nhiệm.

c) Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý; chủ trương, định hướng của ngành để vận dụng vào nhiệm vụ của phòng hoặc phần công việc được phân công phụ trách.

d) Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

đ) Hiểu biết sâu về chuyên môn nghiệp vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của phòng và lĩnh vực được phân công đảm nhiệm; có kinh nghiệm tổ chức và xử lý nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết liên quan.

e) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của đất nước.

2.3. Năng lực:

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của phòng nghiệp vụ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản; nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp thủ trưởng đơn vị xây dựng các văn bản pháp quy; xây dựng các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động và đề ra giải pháp thực hiện nhiệm vụ của phòng và cho hoạt động chung của toàn đơn vị.

c) Có khả năng tổng kết thực tiễn để tham mưu giúp thủ trưởng đơn vị trong việc phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy về lĩnh vực được phân công đảm nhiệm và các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội.

d) Có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của phòng, đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ.

đ) Có khả năng thực hiện chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên.

e) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc phòng, được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

2.4. Điều kiện:

a) Tuổi đời: Bổ nhiệm lần đầu tuổi đời không quá 55 đối với nam, 50 đối với nữ. Tạo điều kiện bổ nhiệm cán bộ trẻ để tạo nguồn cán bộ trong tương lai cho ngành. Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ do nhu cầu điều động và bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không hạn chế về độ tuổi.

b) Có thâm niên công tác trong ngành ít nhất 3 năm, không kể thời gian tập sự. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài ngành thì không tính thâm niên làm việc trong ngành.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Thủ trưởng, Phó thủ trưởng các đơn vị trực thuộc khác:

Yêu cầu về trình độ (chuyên môn nghiệp vụ, lý luận, chính trị, quản lý nhà nước, ngoại ngữ, vi tính), hiểu biết, năng lực và điều kiện áp dụng như quy định tiêu chuẩn đối với Phó thủ trưởng các tổ chức giúp việc Tổng giám đốc và Phó thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

CÁN BỘ QUẢN LÝ BẢO HIỂM XÃ HỘI TỈNH

4. Giám đốc, Phó giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh:

4.1. Yêu cầu trình độ:

a) *Chuyên môn nghiệp vụ:* Có trình độ đại học chuyên ngành hệ chính quy hoặc trên đại học (riêng cán bộ tham gia công tác trước năm 1995 thì có thể trình độ đại học tại chức);

b) *Lý luận chính trị:* Có trình độ cao cấp lý luận chính trị.

c) *Quản lý Nhà nước:*

+ Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh yêu cầu đã qua đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp.

+ Phó giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh yêu cầu đã qua đào tạo, bồi dưỡng quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính.

d) *Ngoại ngữ, vi tính:*

- Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ C theo tiêu chuẩn do Bộ Nội vụ quy định;

- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

4.2. Hiểu biết:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo hiểm xã hội và các công tác khác liên quan đến lĩnh vực công tác được giao hoặc phần công việc được phân công phụ trách.

b) Nắm vững các luật, các văn bản pháp quy của Nhà nước đã ban hành về công tác bảo hiểm xã hội, hoặc có liên quan đến công tác bảo hiểm xã hội và lĩnh vực công tác được giao hoặc phần công việc được phân công phụ trách.

c) Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý; chủ trương, định hướng của ngành và nghị quyết của cấp ủy địa phương để vận dụng vào lĩnh vực công tác được giao hoặc phần công việc được phân công phụ trách.

d) Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

đ) Hiểu biết sâu về chuyên môn nghiệp vụ quản lý của ngành; có kinh nghiệm tổ chức và xử lý nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết có liên quan.

e) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương và của đất nước.

4.3. Năng lực:

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

b) Có năng lực tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển Bảo hiểm xã hội tỉnh.

c) Có khả năng nghiên cứu xây dựng các văn bản pháp quy; dự báo, định hướng, xây dựng quy hoạch, kế hoạch ngắn hạn, dài hạn phát triển Bảo hiểm xã hội tỉnh và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội tỉnh và phục vụ cho hoạt động chung của ngành.

d) Có khả năng tổng kết thực tiễn đề kiến nghị với Bảo hiểm xã hội Việt Nam, với các cơ quan chức năng khác sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy, các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội; có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Bảo hiểm xã hội tỉnh; đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ đối với Bảo hiểm xã hội tỉnh.

đ) Có khả năng thực hiện chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên chính.

e) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh; được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

4.4. Điều kiện:

a) Tuổi đời: Bổ nhiệm lần đầu tuổi đời không quá 55 đối với nam, 50 đối với nữ. Tạo điều kiện bổ nhiệm cán bộ trẻ để tạo nguồn cán bộ trong tương lai cho ngành;

Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ do nhu cầu điều động và bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không hạn chế về độ tuổi.

b) Có thâm niên công tác ít nhất 10 năm đối với chức danh Giám đốc, 8 năm đối với chức danh Phó giám đốc (không kể thời gian tập sự), trong đó có thâm niên công tác trong ngành ít nhất 3 năm. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài ngành thì không tính thâm niên làm việc trong ngành.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

5. Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Bảo hiểm xã hội tỉnh:

5.1. Yêu cầu trình độ:

a) *Chuyên môn nghiệp vụ:* Có trình độ đại học chuyên ngành hệ chính quy phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị (riêng cán bộ công tác trước năm 1995 thì có thể trình độ đại học tại chức);

b) *Quản lý Nhà nước:* Đã được đào tạo, bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên.

c) *Ngoại ngữ, vi tính:*

- Biết ít nhất một ngoại ngữ thông dụng trình độ B;

Đối với các tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số, khuyến khích học và sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số phục vụ công tác;

- Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

5.2. Hiểu biết:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo hiểm xã hội và các công tác khác liên quan đến nhiệm vụ của phòng hoặc phần công việc được phân công đảm nhiệm.

b) Nắm vững các luật, các văn bản pháp quy của Nhà nước đã ban hành về công tác bảo hiểm xã hội, hoặc có liên quan đến công tác bảo hiểm xã hội và nhiệm vụ của phòng hoặc phần công việc được phân công đảm nhiệm.

c) Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý; chủ trương, định hướng của ngành để vận dụng vào việc thực hiện nhiệm vụ của phòng hoặc phần công việc được phân công phụ trách.

d) Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

đ) Hiểu biết sâu về chuyên môn nghiệp vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của phòng và lĩnh vực được phân công đảm nhiệm; có kinh nghiệm tổ chức và xử lý nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết có liên quan.

e) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương và của đất nước.

5.3. Năng lực:

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của phòng nghiệp vụ trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng soạn thảo và xử lý văn bản; nghiên cứu, đề xuất và tham mưu giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh xây dựng các văn bản pháp quy; xây dựng các chương trình, dự án, kế hoạch hoạt động và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của phòng và hoạt động chung của Bảo hiểm xã hội tỉnh.

c) Có khả năng tổng kết thực tiễn để tham mưu giúp Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh trong việc phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu xây dựng hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp quy về lĩnh vực được phân công đảm nhiệm và các chế độ chính sách bảo hiểm xã hội.

d) Có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của phòng; đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý nghiệp vụ.

đ) Có khả năng thực hiện chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên.

e) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

5.4. Điều kiện:

a) Tuổi đời: Bổ nhiệm lần đầu tuổi đời không quá 55 đối với nam, 50 đối với nữ. Tạo điều kiện bổ nhiệm cán bộ trẻ để tạo nguồn cán bộ trong tương lai cho ngành. Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ do nhu cầu điều động và bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không hạn chế về độ tuổi.

b) Có thâm niên công tác trong ngành ít nhất 3 năm, không kể thời gian tập sự. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài ngành thì không tính thâm niên làm việc trong ngành.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

6. Giám đốc, Phó giám đốc Bảo hiểm xã hội huyện:

6.1. Yêu cầu trình độ:

a) *Chuyên môn nghiệp vụ:* Có trình độ đại học hệ chính quy (riêng cán bộ công tác trước năm 1995 có thể trình độ đại học tại chức);

Riêng đối với các vùng thực sự khó khăn về nguồn cán bộ như các huyện vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo thì có thể trình độ đại học tại chức, cao đẳng hoặc trung cấp.

b) *Quản lý Nhà nước:* Đã được đào tạo, bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch chuyên viên.

c) *Vi tính*: Sử dụng thành thạo máy vi tính và các trang thiết bị văn phòng phục vụ cho công tác.

6.2. Hiểu biết:

a) Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác bảo hiểm xã hội và các công tác khác liên quan đến hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện hoặc phần công việc được phân công đảm nhiệm.

b) Nắm vững các luật, các văn bản pháp quy của Nhà nước đã ban hành về công tác bảo hiểm xã hội, hoặc có liên quan đến công tác bảo hiểm xã hội và nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội huyện hoặc phần công việc được phân công đảm nhiệm.

c) Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý; chủ trương, định hướng của ngành để vận dụng vào nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội huyện hoặc phần công việc được phân công phụ trách.

d) Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội huyện.

đ) Hiểu biết sâu về chuyên môn nghiệp vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội huyện và lĩnh vực được phân công đảm nhiệm; có kinh nghiệm tổ chức và xử lý nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết có liên quan.

e) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương và của đất nước.

6.3. Năng lực:

a) Có năng lực quản lý, điều hành các hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Có khả năng xử lý văn bản; xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện và đề ra các giải pháp thực hiện nhiệm vụ của Bảo hiểm xã hội huyện.

c) Có khả năng tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động của Bảo hiểm xã hội huyện; đúc rút kinh nghiệm thực tiễn và đề xuất ý kiến về công tác quản lý.

d) Có khả năng thực hiện các nhiệm vụ thuộc chức trách, nhiệm vụ quy định đối với ngạch chuyên viên.

đ) Có khả năng tập hợp cán bộ, công chức, viên chức, được cán bộ, công chức, viên chức tín nhiệm.

6.4. Điều kiện:

a) Tuổi đời: Bổ nhiệm lần đầu tuổi đời không quá 50 đối với Giám đốc, 45 đối với Phó giám đốc (kể cả nam và nữ). Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ do nhu cầu điều động và bổ nhiệm chức vụ mới tương đương thì không hạn chế về độ tuổi.

b) Có thâm niên công tác trong ngành ít nhất 3 năm, không kể thời gian tập sự. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài ngành thì không tính thâm niên làm việc trong ngành.

c) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng, không vi phạm Quy định số 57-QĐ/TW ngày 03 tháng 5 năm 2007 của Bộ Chính trị.

d) Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Phần 3.

TIÊU CHUẨN CHỨC DANH KẾ TOÁN TRƯỞNG TRONG CÁC ĐƠN VỊ KẾ TOÁN THUỘC HỆ THỐNG BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM

1. Chức danh Kế toán trưởng được áp dụng trong tất cả các đơn vị kế toán thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam, bao gồm:

- *Cấp I:* Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
- *Cấp II:* Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- *Cấp III:*
 - + Văn phòng;
 - + Viện Khoa học bảo hiểm xã hội;
 - + Trường Đào tạo nghiệp vụ bảo hiểm xã hội;
 - + Trung tâm Thông tin;
 - + Trung tâm Lưu trữ;
 - + Báo Bảo hiểm xã hội;
 - + Tạp chí Bảo hiểm xã hội;
 - + Các Ban Quản lý dự án trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam;
 - + Đại diện Bảo hiểm xã hội Việt Nam tại thành phố Hồ Chí Minh;
 - + Bảo hiểm xã hội các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

Các đơn vị có thực hiện công việc kế toán, lập báo cáo tài chính theo quy định của Luật kế toán đều phải bố trí người làm kế toán trưởng. Trong trường hợp không có người đủ điều kiện làm kế toán trưởng thì phải giao người phụ trách kế toán.

2. Tiêu chuẩn chức danh kế toán trưởng trong các đơn vị kế toán thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam:

2.1. Yêu cầu trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

- Đối với đơn vị kế toán từ cấp I và cấp II: Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về chuyên ngành kế toán trình độ đại học và phải có thời gian công tác thực tế về kế toán từ 02 năm trở lên;

- Đối với đơn vị kế toán cấp III:

+ Kế toán trưởng của các đơn vị kế toán thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam: Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về chuyên ngành kế toán trình độ đại học và phải có thời gian công tác thực tế về kế toán từ 02 năm trở lên;

+ Kế toán trưởng của Bảo hiểm xã hội huyện: Có trình độ chuyên môn nghiệp vụ về chuyên ngành kế toán từ trình độ trung cấp trở lên và phải có thời gian công tác thực tế về kế toán từ 03 năm trở lên đối với trường hợp có trình độ trung cấp, từ 02 năm trở lên đối với trường hợp có trình độ đại học.

- Tất cả các chức danh kế toán trưởng nêu trên cần phải có chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng theo quy định tại Quy chế về Tổ chức bồi dưỡng và cấp chứng chỉ kế toán trưởng ban hành kèm theo Quyết định số 42/2004/QĐ-BTC ngày 26/4/2004 hoặc Chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng được cấp trước ngày 26/4/2004 theo quy định tại Quyết định số 159/TC/CDKT ngày 15/9/1989 và Quyết định số 769 TC/QĐ/TCCB ngày 23/10/1997 của Bộ Tài chính.

2.2. Điều kiện:

a) Có thâm niên công tác trong ngành ít nhất 05 năm đối với kế toán trưởng cấp I, II và 03 năm đối với kế toán trưởng cấp III không kể thời gian tập sự. Trường hợp cá biệt do tăng cường cán bộ từ ngoài ngành thì không tính thâm niên làm việc trong ngành.

b) Có đầy đủ hồ sơ cá nhân, lý lịch được cơ quan chức năng có thẩm quyền xác minh rõ ràng; không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Điều 51 của Luật kế toán;

c) Có đủ sức khỏe hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Phần 4.

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Những tiêu chuẩn cụ thể trên đây được thống nhất thực hiện trong toàn hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2. Ở các vùng thực sự khó khăn về nguồn cán bộ như các huyện vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... hoặc những trường hợp đặc biệt khác thì Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh báo cáo Tổng giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét, quyết định./.

